

TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM HÀ

Họ và tên:.....

Lớp:

Giáo viên coi:.....


BÀI KIỂM TRA CUỐI NĂM

Năm học: 2022-2023

Môn: TIẾNG VIỆT 4 (ĐỌC)

Thời gian làm bài 35 phút (Không kể thời gian giao đề)

Giáo viên chấm:

| <u>Duyệt đề</u> | <u>Điểm</u> | <u>Nhận xét</u> |
|---|-------------|--|
|  | | <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> |

I. Đọc thành tiếng (3 điểm)

HS đọc 1 đoạn trong các bài tập đọc đã học từ tuần 19 đến tuần 34 và trả lời câu hỏi về nội dung bài đọc.

II. Đọc hiểu (7 điểm)

** Đọc thầm đoạn văn sau*

MỘT NGƯỜI ANH NHƯ THẾ

Tôi được tặng một chiếc xe đạp rất đẹp nhân dịp sinh nhật của mình. Trong một lần đạp xe ra công viên dạo chơi, có một cậu bé cứ quần quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ.

- Chiếc xe này của bạn đấy à ? – Cậu bé hỏi.

- Anh trai mình đã tặng nhân dịp sinh nhật của mình đấy. – Tôi trả lời, không giấu vẻ tự hào và mãn nguyện.

- Ô, ước gì tớ – Cậu bé ngập ngừng.

Dĩ nhiên là tôi biết cậu cậu bé đang ước điều gì rồi. Cậu ấy hẳn đang ước ao có được một người anh như thế. Nhưng câu nói của cậu bé thật bất ngờ đối với tôi.

- Ước gì tớ có thể trở thành một người anh như thế!

Cậu ấy nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm. Sau đó cậu đi về phía ghế đá sau lưng tôi, nơi đứa em trai nhỏ tàn tật của cậu đang ngồi và nói: “Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn, em nhé!”

Theo Những hạt giống tâm hồn

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng hoặc thực hiện các yêu cầu

Câu 1. (0,5 điểm) Nhân vật “tôi” trong bài có chuyện gì vui?

A. Được đi chơi công viên.

B. Sắp được đón ngày sinh nhật.

C. Được tặng một chiếc xe đạp rất đẹp nhân ngày sinh nhật.

Câu 2. (0,5 điểm) Nhân vật “tôi” đoán cậu bé ước điều gì?

A. Ước có người anh để tặng mình xe đạp.

B. Ước có một chiếc xe đạp đẹp.

C. Ước được đi một vòng trên chiếc xe đạp đẹp.

Câu 3. (1 điểm) Cậu bé ước mình có thể trở thành “*một người anh như thế*” nghĩa là ước điều gì?

.....
.....
.....

Câu 4. (1 điểm) Em hãy nêu ý nghĩa câu chuyện

.....
.....
.....

Câu 5. (0,5 điểm) *Câu: “Anh trai mình đã tặng nhân dịp sinh nhật của mình đấy.”* thuộc loại câu gì?

- A. Câu hỏi B. Câu khiến C. Câu kể D. Câu cảm

Câu 6. (0,5 điểm) Hãy xác định trạng ngữ (TN), chủ ngữ (CN), vị ngữ (VN) của câu sau: Sau đó, cậu đi về phía ghé đá sau lưng tôi, nơi đưa em trai nhỏ tàn tật của cậu đang ngồi.

Câu 7. (0,5 điểm) Cho đoạn văn sau:

Cậu ấy nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm. Sau đó cậu đi về phía ghé đá sau lưng tôi, nơi đưa em trai nhỏ tàn tật của cậu đang ngồi và nói: “Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn, em nhé!”

Tác dụng của dấu hai chấm có trong đoạn văn là:

- A. Báo hiệu bộ phận đứng sau là lời nói trực tiếp của nhân vật.
B. Báo hiệu bộ phận đứng sau giải thích cho bộ phận đứng trước.
C. Kết hợp với dấu gạch ngang báo hiệu lời nói của nhân vật.

Câu 8. (0,5 điểm) Em hãy xác định từ loại trong câu sau:

Tôi được tặng một chiếc xe đạp rất đẹp nhân dịp sinh nhật của mình.

- + Danh từ:.....
+ Động từ:.....
+ Tính từ:.....

Câu 9. (1 điểm) Đặt câu kể nói về cậu bé trong câu chuyện trên và cho biết câu đó thuộc kiểu câu kể nào?

.....
.....
.....

Câu đó thuộc kiểu câu kể.....

Câu 10. (1 điểm) Em hãy đóng vai người em của cậu bé trong câu chuyện trên, đặt một câu cảm nói nên cảm xúc của mình khi nhận được chiếc xe lăn từ anh.

.....
.....

TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM HÀ

Họ và tên:

Lớp:

BÀI KIỂM TRA CUỐI NĂM

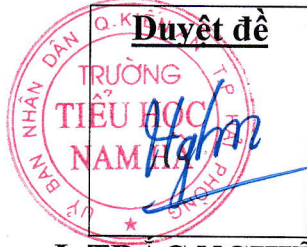
Năm học: 2022-2023

Môn: TOÁN 4

Thời gian làm bài 40 phút (Không kể thời gian giao đề)

Giáo viên coi:

Giáo viên chấm:

|  | <u>Điểm</u> | <u>Nhận xét</u> |
|--|-------------|-----------------|
| | | |
| | | |
| | | |

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm) Khoanh vào đáp án đúng

- Trong các số 27; 54; 150; 270. Số chia hết cho cả 2; 3; 5 và 9 là:

- A. 27
- B. 54
- C. 150
- D. 270

- Phân số $\frac{75}{300}$ được rút gọn thành phân số tối giản là:

- A. $\frac{25}{100}$
- B. $\frac{15}{60}$
- C. $\frac{1}{4}$
- D. $\frac{5}{50}$

- Giá trị của chữ số 7 trong số 1 287 018 là:

- A. 700
- B. 7 000
- C. 70 000
- D. 700 000

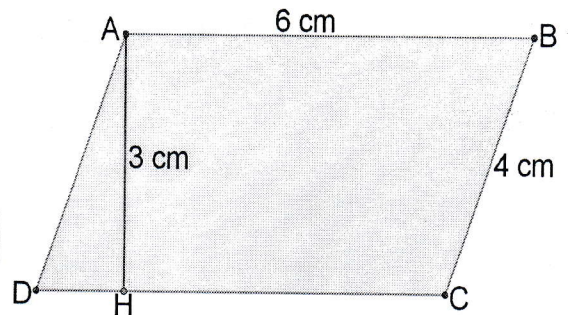
- Trên bản đồ tỉ lệ 1: 2 000 000, quãng đường từ tỉnh A đến tỉnh B dài 45mm. Hỏi trên thực tế quãng đường đó dài bao nhiêu ki-lô- mét?

- A. 45 000 000 mm
- B. 45 km
- C. 90km
- D. 9km

Câu 2. (1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S

Hình bình hành ABCD (hình bên) có

- a. AB vuông góc với DC
- b. AH vuông góc với DC
- c. Chu vi hình bình hành ABCD là 18 cm
- d. Diện tích hình bình hành ABCD là 18 cm²



Câu 3. (1 điểm) Điền số thích hợp vào chỗ chấm

- a. $5 \text{ km}^2 - 3 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$
- b. $1245 \text{ kg} = \dots\dots \text{tấn} \dots\dots \text{kg}$
- c. $\frac{3}{4} \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$
- d. $\frac{3}{5}$ thế kỉ 4 năm = $\dots\dots\dots$ năm

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1. (2 điểm) Tính

$$4 \times \frac{7}{4} = \dots\dots\dots \qquad \frac{2}{5} + \frac{6}{4} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{3}{2} - \frac{4}{8} = \dots\dots\dots \qquad \frac{2}{7} : \frac{2}{3} = \dots\dots\dots$$

